

## KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

Hội thứ III

QUYỂN 479

Phẩm 1: DUYÊN KHỞI

Tôi nghe như vậy:

Một thuở nọ Đức Bạc-già-phạm cùng năm ức đại chúng Bí-sô ở trên đỉnh núi Thứu, thuộc thành Vương xá. Các đại Bí-sô đều là A-la-hán đã sạch các lậu, không còn phiền não, được chân tự tại. Tâm của các vị ấy hoàn toàn giải thoát; tuệ hoàn toàn giải thoát; giống như ngựa khôn được điều phục, cũng giống như rồng lớn; những việc cần làm đã làm xong; những việc cần thành tựu cũng đã thành tựu rồi; quăng bỏ những gánh nặng; chứng đắc được tự lợi; không còn các kết sử, được chánh trí giải thoát; đạt được tâm tự tại, cứu cánh đệ nhất; trừ A-nan-đà là còn ở địa vị hữu học, Xá-lợi Tử làm Thượng thủ.

Lại có năm trăm Bí-sô-ni đều là A-la-hán, trong đó Da-thâu-đạt-la làm Thượng thủ.

Lại có hơn ngàn Ô-ba-sách-ca, Ô-ba-tư-ca đều thấy pháp.

Lại có vô lượng, vô số Đại Bồ-tát Tăng đông không thể tính, không thể lường, không thể nói; tất cả đều đạt được đại Đà-la-ni, Tam-ma-địa.

Các ngài đều an trụ vào tánh không, hành trong cảnh vô tướng; phát nguyện không phân biệt, chứng được nhãn tánh bình đẳng của tất cả pháp; đầy đủ vô ngại, giải thoát; diễn nói ý nghĩa thâm sâu vi diệu, biện tài vô tận; năm Thần thông tự tại, không còn thoái lui, hòa vui tao nhã; tất cả nhường nhịn, kính trọng nhau, siêng năng, tinh tấn, không giải đãi, từ bỏ thân quyến, vứt hết của cải, quên thân bỏ mạng, không lấy sự hư dối để tham cầu, vì các hữu tình mà giảng nói chân lý nhiệm mầu.

Các vị đã chứng pháp nhãn sâu xa, đạt đến chỗ cao tột, được đại vô úy, thân tâm thanh thản, vượt ra khỏi những việc làm của chúng ma, chiến thắng địch phiền não, tận trừ các nghiệp chướng; tất cả những luận pháp khác không thể nào bẻ gãy được. Thanh văn, Độc giác không lường được công đức ấy. Đối với pháp, tâm các vị ấy đều tự tại, giải thoát tất cả nghiệp phiền não chướng. Khi nói về các duyên, không có việc nào mà không thấu đạt, hiểu rõ vào duyên khởi với ý nghĩa vô tận.

Các vị đã diệt trừ kiến tùy miên, đoạn hết các kết sử, chứng hoàn toàn về trí của đế lý; đã trải qua nhiều kiếp phát thệ nguyện rộng lớn. Trước khi nói, các vị mỉm cười, dung mạo thanh thản, giọng nói hòa nhã, dịu dàng, nói năng khôn khéo vô cùng; cách cư xử rất tôn nghiêm, oai nghi đỉnh đạc, đi đứng có oai nghi từ tốn, thản nhiên không sợ sệt... Trải qua na-do-đa kiếp, khéo nói cũng không hết.

Các vị ấy, quán các pháp môn cũng như huyễn hóa, như quá nắng, như cảnh trong mộng, như trăng dưới nước, như tiếng vang, như hoa đốm, như ảnh trong gương, như bóng sáng, như sự biến hóa và như thành Tầm hương. Mặc dầu thật thể không có nhưng nó hiện lên giống như có; đối với lý sâu xa nói không sợ sệt, nói năng khéo léo,

tâm không hèn hạ; biết rõ những hiểu biết sai khác vi tế mà tâm hành của hữu tình hướng đến; thông đạt đời sau một cách rõ ràng, không chướng ngại; thành tựu tối thắng Vô sinh pháp nhẫn; như thật ngộ nhập vào pháp tánh bình đẳng; vô biên đại nguyện đều thâm nhiếp về cõi Phật. Vô số chư Phật trong mười phương thế giới, nhờ lực đẳng trì nên luôn chánh niệm. Tất cả chư Như Lai xuất hiện ra nơi đời đều tôn thờ, không bỏ qua vị nào và thỉnh cầu chư Phật ấy trụ mãi trên thế gian; chuyển bánh xe chánh pháp; độ vô số chúng sinh; chiến thắng tất cả sự trói buộc, dơ cấu của tùy miên và các sự trói buộc phiền não trong các kiến thức; phát sinh trăm ngàn đẳng trì du hý. Đối với tất cả pháp môn đều ngộ nhập một cách dễ dàng. Chúng Đại Bồ-tát ấy, đầy đủ vô lượng công đức như vậy, dù trải qua vô số kiếp, khen ngợi không hết.

Tên của các vị đó là: Bồ-tát Hiền Thủ, Bồ-tát Bảo Tánh, Bồ-tát Đạo Sư, Bồ-tát Nhân Thọ, Bồ-tát Tinh Thọ, Bồ-tát Thủy Thiên, Bồ-tát Đế Thọ, Bồ-tát Thượng Tuệ, Bồ-tát Quán Tự Tại, Bồ-tát Đắc Đại Thế, Bồ-tát Diệu Cát Tường, Bồ-tát Niệm Cang Tuệ, Bồ-tát Bảo Ấn Thủ, Bồ-tát Thường Cử Thủ, Bồ-tát Từ Thị, cùng với vô lượng trăm ngàn câu-chi na-do-đa Đại Bồ-tát đều là Thượng thủ.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn ngồi trên tòa Sư tử, tự trải Ni-sư-đàn ngồi kiết già, thân ngay thẳng, chánh niệm nhập vào Đẳng trì vương diệu Tam-ma-địa. Các Tam-ma-địa đều được thâm nhiếp trong Tam-ma-địa này rồi từ trong đó mà lưu xuất ra.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn chánh tri, chánh niệm; ra khỏi Đẳng trì vương một cách an tường. Ngài dùng Thiên nhãn thanh tịnh, quán sát hằng hà sa thế giới chư Phật khắp mười phương, toàn thân vui vẻ. Từ tướng bánh xe ngàn căm, dưới hai chân của Ngài, phóng ra hàng sáu mươi trăm ngàn câu-chi na-do-đa ánh sáng. Từ mười ngón chân, hai mu bàn chân, hai gót chân, bốn mắt cá, hai cẳng chân, hai bắp vế, hai đầu gối, hai đùi vế, eo, hông, bụng, lưng, rốn, tim, ngực, chữ vạn trên ngực, tướng Đại sĩ phu, hai vú, hai nách, hai vai, hai bắp tay, hai khuỷu tay, hai cánh tay, hai cổ tay, hai bàn tay, mười ngón tay, cổ, yết hầu, má bên mép, cằm, hai má, trán, đỉnh đầu, hai lông mày, hai mắt, hai tai, hai lỗ mũi, miệng, bốn răng giữa, bốn mươi răng, tướng lông giữa chạng mày... mỗi phần thân thể đều phóng ra sáu mươi trăm ngàn câu-chi na-do-đa ánh sáng, mỗi ánh sáng đều chiếu khắp thế giới ba lần ngàn. Từ đây lần lượt chiếu khắp hằng hà sa thế giới chư Phật trong mười phương. Trong đó, hữu tình nào gặp phải ánh sáng này nhất định chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Bấy giờ, tất cả lỗ chân lông của Thế Tôn đều sáng rực, phát ra sáu mươi trăm ngàn câu-chi na-do-đa ánh sáng, mỗi ánh sáng ấy chiếu đến thế giới ba lần ngàn. Từ đây lần lượt chiếu khắp hằng hà sa thế giới chư Phật trong mười phương, chúng sinh trong đó nếu tiếp xúc ánh sáng này, nhất định chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Bấy giờ, ánh sáng bình thường của toàn thân Thế Tôn chiếu đến thế giới ba lần ngàn. Từ đây lần lượt chiếu đến hằng hà sa thế giới chư Phật khắp mười phương; trong đó, chúng sinh nào tiếp xúc ánh sáng này nhất định chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Khi ấy, từ trên khuôn mặt mỉm cười vui vẻ, Ngài xuất ra tướng lưỡi dài rộng che khắp cả thế giới ba lần ngàn. Lại từ tướng lưỡi, tỏa ra vô lượng trăm ngàn câu-chi na-do-đa ánh sáng; ánh sáng ấy nhiều màu sắc xen lẫn. Trong mỗi ánh sáng nhiều màu sắc này, hiện ra hoa sen báu; hoa ấy có ngàn cánh, toàn bằng màu vàng ròng, được trang sức nhiều châu báu. Hoa ánh sáng ấy sáng khắp cả thế giới ba lần ngàn. Từ đây lần lượt tỏa khắp đến hằng hà sa thế giới chư Phật khắp mười phương. Trong các đài hoa đều có Phật ngồi kiết già, nói pháp âm vi diệu, mỗi pháp âm đều tương ứng với sáu pháp Ba-la-

mật-đa; hữu tình nào nghe được, nhất định chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Bấy giờ Thế Tôn không rời khỏi tòa, lại nhập vào Sư tử du hý Đẳng trì, hiện sức thần thông làm cho thế giới ba lần ngàn chấn động sáu cách: phương Đông vọt lên, phương Tây chìm xuống; phương Tây vọt lên, phương Đông chìm xuống; phương Nam vọt lên, phương Bắc chìm xuống; phương Bắc vọt lên; phương Nam chìm xuống; giữa vọt lên; bốn bên chìm xuống; bốn bên vọt lên; giữa chìm xuống. Đất ấy vẫn thanh tịnh, ánh sáng sáng diệu làm cho các hữu tình được lợi ích an lạc.

Khi ấy, trong thế giới ba lần ngàn này; tất cả địa ngục, bàng sinh, ngạ quỷ và vô số chỗ hiểm nạn khác; cùng tất cả hữu tình đều được lìa khổ nạn. Từ các cõi ấy nếu qua đời, thì được sinh vào cõi người và cõi trời Lục dục. Tất cả đều nhớ kiếp trước, nên hoan hỷ vui mừng khôn xiết, cùng nhau đến chỗ Phật, đem tâm thuần tịnh đánh lễ dưới chân Phật.

Từ đây, lần lượt khắp cả hằng hà sa thế giới chư Phật trong mười phương, nhờ thần lực của Phật chấn động sáu cách, mà tất cả hữu tình trong các cõi ác... của thế giới đó đều lìa khỏi khổ nạn. Từ các cõi đó, nếu qua đời, thì được sinh vào cõi người và cõi trời Lục dục, tất cả đều nhớ kiếp trước, nên vui mừng khôn xiết. Tất cả từ cõi giới của mình, đồng đến chỗ Phật đánh lễ dưới chân Ngài.

Hữu tình trong thế giới ba lần ngàn và hằng hà sa thế giới khắp mười phương, với những người mù thì được thấy, người điếc được nghe, người câm được nói, người điên được nhớ, người loạn được định trí, người nghèo được giàu, người rách rưới được áo quần, người đói được ăn, người khát được uống, người bệnh được lành, người xấu xí được đẹp đẽ, người tàn tật được trọn vẹn, người thiếu ăn được đầy đủ, người mê muội được tỉnh ngộ, người mỗi mệt được nhẹ nhàng. Khi ấy tâm của tất cả hữu tình đều xen nhau như cha, như mẹ, như anh em, như chị em, như bạn bè; lìa bỏ nghề nghiệp tà ngữ, tu tập nghiệp chánh ngữ; lìa bỏ mười con đường ác, tu tập mười con đường lành; bỏ những suy nghĩ ác, tu tập những suy nghĩ thiện; lìa bỏ phi phạm hạnh, tu tập chánh phạm hạnh; thích trong sạch, bỏ ô uế; ưa tịch tĩnh, bỏ ồn náo; thân tâm an vui tự nhiên sinh diệu lạc, giống như người tu hành nhập vào định thứ ba. Lại có thắng tuệ tự nhiên hiện tiền, làm cho tất cả đều nghĩ: “Bồ thí, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định, trí tuệ, xa lìa phóng dật, tu hành phạm hạnh, Từ, Bi, Hỷ, Xả với các loài hữu tình, không làm đau khổ cho nhau, há không tốt đẹp hay sao?”

Bấy giờ, Đức Phật ngồi nơi tòa Sư tử, với ánh sáng thù thắng, oai đức vòi vọi, rực rỡ che khắp cả thế giới ba lần ngàn và hằng hà sa quốc độ của chư Phật trong mười phương, làm cho núi Tô-mê-lô, núi Luân vi,... và tất cả cung điện của rồng, thần, trời cho đến cõi Tịnh cư đều không hiện. Giống như trăng tròn mùa thu chói sáng các vì sao, giống như nắng mùa hạ làm mất đi các màu sắc, giống như núi Diệu cao vương có bốn đại báu che lấp các núi khác và làm mất đi màu sắc sáng rỡ của các núi ấy. Đức Phật dùng thần lực, hiện trở lại sắc thân cũ, làm cho tất cả hữu tình trong thế giới ba lần ngàn đều thấy.

Khi ấy, vô lượng, vô số chúng trời Tịnh cư trong thế giới ba lần ngàn, dưới đến cõi Tứ đại Thiên vương ở Dục giới và tất cả các hàng người và phi nhân... khác đều thấy Như Lai ngồi tòa Sư tử, có oai đức, ánh sáng rực rỡ, giống như núi vàng ròng. Tất cả đều vui mừng khôn xiết chưa từng có và đem các loại hương hoa, vòng hoa, hương xoa thượng diệu và y phục, anh lạc, tràng phan, bảo cái, kỹ nhạc và vô lượng các loại hoa ở cõi trời: hoa sen xanh, hoa sen đỏ, hoa sen trắng, hoa sen thơm, hoa sen vàng, hoa sen

hồng; hoa cây bằng vàng bạc và lá thơm cùng các loại hoa mọc trên đất, trên nước; đi đến chỗ Đức Phật dâng cúng dường và rải trên Phật. Do thần lực của Phật nên tất cả hoa, vòng hoa,... cúng dường đó, tung lên hư không, kết lại thành một đài hoa, sánh bằng thế giới ba lần ngàn, thông xuống nào hoa trời, bảo cái, tràng phan, chuông báu, lụa màu đỏ trang sức rất là đẹp mắt.

Lúc ấy, cõi Phật này thật là trang nghiêm vi diệu, giống như thế giới Cực lạc ở phương Tây. Ánh sáng của Phật chiếu rọi ba ngàn đại thiên, tất cả loài và vật trong hư không đều là màu vàng ròng. Hằng hà sa thế giới chư Phật trong mười phương cũng đều như vậy.

Bấy giờ, ba ngàn đại thiên cõi Phật này, nhờ thần lực của Phật mà tất cả trời, người đều thấy Phật đang ngồi trước mặt mình và cho rằng Như Lai chỉ nói pháp cho riêng mình họ.

Lúc này Thế Tôn ngồi ngay nơi tòa, vui vẻ mỉm cười, từ nơi khuôn mặt phóng ánh sáng lớn chiếu khắp ba ngàn đại thiên cõi Phật và hằng hà sa thế giới chư Phật trong mười phương. Khi ấy, tất cả hữu tình trong thế giới ba lần ngàn cõi Phật này, nhờ vào ánh sáng của Phật nên liền thấy khắp tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác có chúng Thanh văn, Bồ-tát vây quanh và tất cả loài hữu tình, vô tình, có từng phẩm loại riêng biệt khác ở hằng hà sa thế giới chư Phật trong mười phương.

Khi ấy, tất cả hữu tình trong hằng hà sa thế giới chư Phật trong mười phương, nhờ vào ánh sáng của Phật nên cũng thấy Đức Thích-ca Mâu-ni Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, có chúng Thanh văn, Bồ-tát vây quanh và tất cả hữu tình, vô tình có từng phẩm loại riêng biệt khác.

Bấy giờ, thế giới tận cùng trong hằng hà sa thế giới tận phương Đông, tên là Đa bảo, Phật hiệu là Bảo Tánh Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, hiện đang nói Đại Bát-nhã ba-la-mật-đa cho các Đại Bồ-tát. Cõi đó có Bồ-tát tên Phổ Quang, thấy ánh sáng lớn, đại địa chấn động và thấy thân tướng Phật nên nghi ngờ, bèn đi đến chỗ Phật Bảo Tánh thưa:

– Bạch Thế Tôn, vì nhân duyên gì mà có điềm này?

Phật Bảo Tánh dạy:

– Nay Phổ Quang, thế giới tận cùng trong hằng hà sa thế giới tận về phía Tây tên là Kham nhẫn, Phật hiệu là Thích-ca Mâu-ni Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, đang nói Đại Bát-nhã ba-la-mật-đa cho các Đại Bồ-tát. Do thần lực của Đức Phật đó, mà có điềm này.

Nghe xong, Phổ Quang vui mừng khôn xiết, liền thưa:

– Bạch Thế Tôn, nay con xin phép Ngài để đến thế giới Kham nhẫn thăm viếng, lễ bái, cúng dường Đức Thích-ca Mâu-ni Như Lai và chúng Bồ-tát. Cúi xin Ngài chấp thuận.

Phật Bảo Tánh dạy Bồ-tát Phổ Quang:

– Nay đã đúng thời, ông cứ đi tự nhiên.

Nói xong, Phật Bảo Tánh liền lấy một ngàn cành hoa sen màu vàng ròng, hoa ấy có ngàn cánh được trang sức bằng những châu báu, trao cho Phổ Quang và dặn:

– Nay Phổ Quang, ông hãy cầm hoa này, đến chỗ Đức Phật Thích-ca Mâu-ni, theo lời của Ta mà thưa rằng: “Bảo Tánh Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác gửi rất nhiều lời thăm hỏi và gửi hoa sen này biểu Thế Tôn để làm Phật sự.” Khi đến cõi đó, ông phải luôn luôn chánh tri, đừng đem tâm ngã mạn xem thường cõi Phật đó và các đại chúng,

mà tự mình chuốc lấy tổn thương. Vì sao? Vì chư Bồ-tát đó, đã chứng đắc vô ngại giải thoát, tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa, thần thông tự tại, là thân cuối cùng sẽ bước lên ngôi vị Phật. Oai đức của các vị ấy khó mà sánh bì, bi nguyện đã thấm nhuần vào tâm. Vì nhân duyên lớn mà các vị đó sinh vào thế giới Kham nhẫn kia.

Bấy giờ, Bồ-tát Phổ Quang nhận hoa và vâng lời Phật Bảo Tánh rồi cùng vô lượng trăm ngàn câu-chi na-do-đa Đại Bồ-tát và vô số trăm ngàn đồng nam, đồng nữ đánh lễ dưới chân Phật Bảo Tánh, đi nhiều bên phải rồi từ giã ra đi. Tất cả đem theo vô lượng đồ cúng dường thượng diệu, rồi lên đường. Trải qua thế giới chư Phật ở phương Đông nhất nhất đều cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen không bỏ sót vị Phật nào. Đến chỗ Phật Thích-ca Mâu-ni Như Lai, mọi người đánh lễ dưới chân Phật và đi nhiều trăm ngàn vòng, rồi đứng qua một bên.

Bồ-tát Phổ Quang đến trước Phật thưa:

–Bach Thế Tôn, thế giới tận cùng trong hằng hà sa thế giới tận phương Đông tên là Đa bảo; Phật hiệu Bảo Tánh Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác gởi rất nhiều lời vấn an Như Lai. Và dạy đem một ngàn cành hoa sen màu vàng ròng này đến biếu Thế Tôn để làm Phật sự.

Lúc bấy giờ, sau khi Đức Phật Thích-ca Mâu-ni nhận hoa sen này rồi, Ngài rải trở lại hằng hà sa thế giới chư Phật ở phương Đông; nhờ thần lực của Ngài, nên khiến cho hoa sen này đầy khắp cả các cõi Phật; trong các đài hoa đều có Hóa Phật, ngồi kiết già nói pháp tương ứng với Đại Bát-nhã ba-la-mật-đa cho các Đại Bồ-tát; hữu tình nào được nghe, nhất định chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Khi ấy, Phổ Quang và những người đi theo, thấy việc này, lòng rất vui mừng, khen là chưa từng có. Mọi người tùy theo căn lành mà cúng dường nhiều ít. Cúng dường, cung kính ngợi khen Phật và Bồ-tát rồi, mọi người đều lui qua ngồi một bên. Ở thế giới phương Đông cũng y như vậy.

Thế giới tận cùng trong hằng hà sa thế giới tận phương Nam tên là Ly nhất thiết ưu, Phật hiệu Vô Ưu Đức, cõi đó có Bồ-tát tên Ly Ưu.

Thế giới tận cùng trong hằng hà sa thế giới tận phương Tây tên là Cận tịnh tịnh, Phật hiệu là Bảo Diễm, ở đó có Bồ-tát tên Hạnh Tuệ.

Thế giới tận cùng trong hằng hà sa thế giới tận phương Bắc tên là Tối thắng, Phật hiệu Thắng Đế, cõi đó có Bồ-tát tên Thắng Thọ.

Thế giới tận cùng trong hằng hà sa thế giới tận phương Đông bắc tên là Định trang nghiêm, Phật hiệu là Định Tượng Thắng Đức. Cõi đó có Bồ-tát tên Ly Trần Dũng Mãnh.

Thế giới tận cùng trong hằng hà sa thế giới tận phương Đông nam tên là Diệu giác trang nghiêm thậm khả ái lạc. Phật hiệu là Liên Hoa Thắng Đức. Cõi đó có Bồ-tát tên Liên Hoa Thủ.

Thế giới tận cùng trong hằng hà sa thế giới tận phương Tây nam tên là Ly trần tự, Phật hiệu là Nhật Luân Biến Chiếu Thắng Đức. Cõi đó có Bồ-tát tên Quang Minh.

Thế giới tận cùng trong hằng hà sa thế giới tận phương Tây bắc tên là Chân tự tại, Phật hiệu Nhất Bảo Cái Thắng. Cõi đó có Bồ-tát tên Bảo Thắng.

Thế giới tận cùng trong hằng hà sa thế giới ở phương dưới tên là Liên hoa, Phật hiệu Liên Hoa Đức. Cõi đó có Bồ-tát tên Liên Hoa Thắng.

Thế giới tận cùng trong hằng hà sa thế giới ở phương trên tên là Hoan hỷ, Phật hiệu là Hỷ Đức. Cõi đó có Bồ-tát tên Hỷ Thọ.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Như vậy, tất cả đều giống như phương Đông.

Bấy giờ, ở thế giới Kham nhẫn trong thế giới ba lần ngàn này, đầy khắp các châu báu, trên đất trải đầy các hương hoa thơm đẹp, chỗ nào cũng dựng tràng phan, bảo cái thẳng hàng, nào cây hoa, cây quả, cây hương, cây vòng hoa, cây báu, cây y phục. Các cây trang hoàng lẫn lộn khắp nơi, trang trí rất là khả ái, giống như chỗ của Bồ-tát Diệu Cát Tường, Bồ-tát Thiện Trụ Tuệ và vô lượng Đại Bồ-tát có đại oai đức, ở cõi Phật Phổ Hoa Như Lai, trong thế giới Chúng liên hoa.

M